|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG MN TUỔI HOA**  Số: 66/QĐ-MNTH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Phúc Lợi, ngày 21 tháng 10 năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TUỔI HOA**

*Căn cứ Luật Thi đua – Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua – Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Thi đua- Khen thưởng ngày 14/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31 tháng 7 năm 2017, Quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua khen thưởng; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, ngày 23 tháng 8 năm 2020, về đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, về xử lý kỉ luật cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 21/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 7 năm 2020, của Bộ Giáo dục & Đào tạo, hướng dẫn công tác Thi đua khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 7166/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND quận Long Biên về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn quận Long Biên;*

*Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-MNTH ngày 21/10/2022 của trường MN Tuổi Hoa về việc kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng trường MN Tuổi Hoa;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này là “Quy chế thi đua khen thưởng” của trường mầm non Tuổi Hoa

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị trong năm học 2021-2022.

**Điều 3**. Các tổ chuyên môn, các đoàn thể, các cá nhân trong đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT Long Biên;  - Như Điều 3;  - Lưu: VP | **HIỆU TRƯỞNG**  **Hoàng Diệu Liên** |

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích xây dựng quy chế**

Quy chế này nhằm cụ thể hóa các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi  
đua, khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong nhà trường, với mục tiêu đổi mới  
phương thức đánh giá chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động theo hướng  
công khai, dân chủ, công bằng; khuyến khích mọi cán bộ, viên chức, người lao  
động trên các cương vị công tác luôn cố gắng thi đua vươn lên hoàn thành tốt  
nhiệm vụ được giao.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh**.

Quy chế này điều chỉnh công tác thi đua - Khen thưởng trong trường  
Mầm non Tuổi Hoa.

**Điều 3. Đối tượng áp dụng**.

Áp dụng đối với cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên, người lao động  
làm việc tại trường Mầm non Tuổi Hoa.

**Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua**.

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua được tổ chức thực hiện hàng  
tháng, hết học kỳ I và cuối năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

2. Thi đua theo đợt là hình thức thi đua được tổ chức để thực hiện nhiệm  
vụ công tác, trọng tâm theo từng giai đoạn và thời gian xác định.

**Điều 5. Phát động thi đua**.

Trường Mầm non Tuổi Hoa căn cứ vào đặc điểm, tính chất công tác để có hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm tuyên truyền động viên và phối hợp để tổ chức các phong trào thi đua.

**Điều 6. Đăng ký thi đua**.

Vào Hội nghị CBCC – VC đầu năm (tháng 10 hàng năm), nhà trường phát động tổ chức cho tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua để phấn đấu và làm cơ sở bình xét cuối năm.

Các tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua vào đầu năm học (tháng  
10) để phấn đấu và làm cơ sở bình xét hàng tháng, quý, cuối năm học (tháng 5) nhà trường lấy số liệu tổng hợp, đăng ký thi đua nộp lên Hội đồng thi đua các cấp, Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục…cho các tập thể, cá nhân. Tập thể, cá nhân nào không đăng ký thi đua thì cuối năm không xét tặng danh hiệu thi đua.

**Điều 7. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua:**

Đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh  
nghiệm, kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổng kết đánh giá kết quả, lựa chọn  
công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong  
trào thi đua.

**Điều 8. Nguyên tắc xét thi đua, khen thưởng**.

**1**. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng thường xuyên hàng  
năm phải căn cứ vào biểu điểm đánh giá xếp loại thi đua của cá nhân trong từng tháng và cả năm. Số điểm thi đua là kết quả tổng hợp đánh giá mức độ chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn; tinh thần đoàn kết tương trợ phối hợp trong công tác; tham gia các phong trào thi đua; kết quả của việc học tập chính trị, văn hóa,  
chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện tu dưỡng về đạo đức lối sống và năng lực lãnh  
đạo, điều hành. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh  
hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Khi xét khen thưởng người đứng  
đầu tổ, khối phụ trách phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó  
lãnh đạo.

**2**. Căn cứ vào phong trào thi đua, các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

**3**. Bình xét công khai, chính xác, bảo đảm khen thưởng kịp thời, đúng  
người, đúng thành tích.

**4**. Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thường xuyên được  
bình xét vào cuối năm học. Các hình thức khen thưởng đột xuất được bình xét  
sau mỗi đợt thi đua hoặc sau khi phát sinh hành động, việc làm xứng đáng được  
khen thưởng kịp thời.

**Điều 9. Trách nhiệm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Mầm non Tuổi Hoa**

**1**. Xem xét, thẩm định, bình xét, đề xuất các hình thức khen thưởng cho  
tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

**2**. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng  
lợi nhiệm vụ công tác hàng tháng, quý, năm.

**3**. Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai các chủ trương, chính sách về thi  
đua, khen thưởng của cấp trên.

**4**. Tham mưu giúp Cấp ủy - Ban Giám hiệu nhà trường sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; đúc rút, phổ biến kinh nghiệm và nhân rộng phong trào thi

**CHƯƠNG II**

**DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

**Điều 10. Danh hiệu thi đua**.

**1**. Danh hiệu thi đua cá nhân gồm:

a. Lao động tiên tiến

b. Chiến sĩ thi đua cơ sở

c. Chiến sĩ thi đua cấp thành phố

d. Chiến sĩ thi đua toàn quốc

**2**. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm:

a. Tập thể lao động tiên tiến

b. Tập thể lao động xuất sắc cấp Thành phố

c. Cờ thi đua của UBND Thành phố

d. Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT

**Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân**.

***1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến":*** Xét một lần vào cuối năm học, do Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường đề nghị và phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 Nghị định 91/2017/NĐ-CP và Khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi số 39/2013/QH13, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013; ngoài ra phải đạt một số tiêu chí sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, điển hình trong phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện tốt phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở và các phong trào khác của ngành, các cấp phát động; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Cá nhân có đăng kí thi đua đầu năm học, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao, đạt năng suất chất lượng như: thực hiện đúng, đủ chương trình, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy định của ngành.

c) Kết quả đánh giá giáo viên theo theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt từ loại Khá trở lên hoặc loại Khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng *(Có thể điều chỉnh bổ sung theo văn bản hướng dẫn hiện hành của BGD&ĐT)*

d) Đạt loại tốt trở lên các tiêu chí thi đua khen thưởng của UBND Quận ban hành

e) Đảm bảo ngày giờ công lao động và hội họp theo quy định:

- Nghỉ ốm hoặc nghỉ con ốm theo quy định của Luật lao động, từ 01 ngày trở lên, không quá 5 ngày phải có giấy nghỉ ốm của bệnh viện;

- Được nghỉ theo chế độ quy định; Hiếu: được nghỉ 03 ngày liền kề; Hỷ: Cưới con được nghỉ 02 ngày, cưới bản thân được nghỉ 03 ngày

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu đảm bảo các tiêu chuẩn trên.

- Những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản bị thương tích cấn điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế hoặc bị lây nhiễm bệnh từ học sinh trong quá trình công tác trực tiếp CSNDGD trẻ phải nghỉ để điều trị (trừ trường hợp vi phạm quy định về phòng chống dịch bệnh). Các cá nhân được cử đi học bồi dưỡng ngắn hạn (dưới 1 năm), đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt các quy định tạo cơ sở đào tạo.

f) Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với một trong các trường hợp: Không đăng kí danh hiệu thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên; có từ 1 tháng không hoàn thành nhiệm vụ hoặc 2 tháng hoàn thành nhiệm vụ, bị hạ thi đua do chất lượng công việc không đảm bảo yêu cầu; Đơn thư vượt cấp; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; Cán bộ, viên chức Vi phạm kế hoạch hóa gia đình được quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số; đối với lao động hợp đồng có thời hạn vi phạm pháp lệnh dân số: chấm dứt hợp đồng sau khi hết thời gian nghỉ thai sản theo quy định

***2. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở":*** Xét một lần vào cuối năm cho các cá nhân đạt quy định tại mục 3 Điều 9, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua-Khen thưởng và đạt các điều kiện sau:

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở phải lựa chọn những cá nhân xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số những cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

+ Số lượng công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% trong tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

+ Phải hoàn thành vượt mức các chi tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao; có kết quả đánh giá giáo viên theo theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt loại tốt trở lên.

+ Phải có sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kĩ thuật, cải tiến lề lối làm việc được ứng dụng hiệu quả vào thực tiễn công tác và được Hội đồng khoa học công nhận.

+ Được ban thi đua và Tập thể tín nhiệm.

+ Phải có đăng kí danh hiệu từ đầu năm học trong đợt phát động thi đua tại Hội nghị CBVC.

***3. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp thành phố”:***

**-** *Tiêu chuẩn 1:* Có 3 lần liên tục đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.

*- Tiêu chuẩn 2:* Là cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu *"Chiến sĩ thi đua cơ sở"* được tập thể suy tôn.

+ Đối với giáo viên: Có hiệu quả đào tạo cao nâng chất lượng từ thấp lên bậc cao hơn (nhiều học sinh đạt yêu cầu mục tiêu lứa tuổi). Sẵn sàng dạy có hiệu quả những giờ minh hoạ, giờ mẫu cho các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học trong phạm vi toàn trường.

+ Đối với CBQL và các đối tượng khác (Bí thư Đoàn TN, cán bộ, nhân viên hành chính): Công tác mình phụ trách có hiệu quả cao, vượt trội, hoặc có mặt công tác thật sự xuất sắc. Nếu là Hiệu trưởng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị xét công nhận chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, nhất thiết năm đề nghị, đơn vị phải đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc.

*- Tiêu chuẩn 3:* Được ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng thi đua cấp trường,  
ngành giới thiệu.

\* Những trường hợp *cá nhân không được bình xét danh hiệu "chiến sĩ thi đua*  
*cấp thành phố"* khi đơn vị không đạt các xếp loại đánh giá sau:

+ Cán bộ quản lý (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng) khi đơn vị không đạt danh hiệu *"Tập thể Lao động xuất sắc";*

+ Chủ tịch Công đoàn khi Công đoàn không đạt "*Vững mạnh Xuất sắc*";

+ Bí thư Chi bộ khi Chi bộ không đạt "*Trong sạch Vững mạnh*";

+ Bí thư Chi đoàn khi Chi đoàn không đạt "*Chi đoàn vững mạnh*";

**4**. **Danh hiệu thi đua cao hơn**: Tiêu chuẩn đã được qui định theo hướng dẫn  
công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục.

\*Lưu ý: Khi bình chọn các danh hiệu thi đua, ***nhất thiết phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, mức độ chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, kết quả và hiệu quả thực tế cá nhân đã đạt được trong cả một năm học***. Do đó, những thành tích đã được khen đột xuất, những danh hiệu được công nhận trong các hội thi, giao lưu, các hoạt động phong trào, … của cá nhân, được xem như yếu tố bổ sung khi xét duyệt, đề nghị hình thức khen thưởng tổng kết cuối năm học (yếu tố ưu tiên theo thứ tự như sau: GV dạy giỏi cấp trường, có giải (Đạt giải Ba trở lên trong các hội thi) khi tham gia các hoạt động phong trào của ngành, LĐLĐ quận phát động…

**Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể.**

***1. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến":*** được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt 04 tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

c. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

***2. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"****:* được thực hiện theo quy định tại các Điều 27 và 28 của Luật Thi đua, Khen thưởng và được xét đề nghị cấp trên công nhận cho các tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

a. Đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến";

b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

c. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

d. Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

g. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

e. Không xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" đối với đơn vị có các trường hợp sau: Đơn vị có đơn thư phản ánh, khiếu nại tố cáo; Có cá nhân vi  
phạm kế hoạch hóa gia đình được quy định tại Điều 2 Nghị định số  
20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp  
lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số.

**CHƯƠNG III**

**HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

**Điều 13. Tiêu chuẩn huân chương, huy chương**, danh hiệu vinh dự Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước, Kỷ niệm chương tặng cho các tập thể và cá nhân thực hiện theo quy định tại chương III, Luật Thi đua-Khen thưởng và Mục 2, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua-Khen thưởng

**Điều 14. Những tập thể và cá nhân được xét để đề nghị tặng Bằng khen** của Chủ tịch UBND Thành phố hoặc Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

***1. Đối với cá nhân***:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 2 lần liên tục danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" hoặc những cá nhân lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phát động**.**

b. Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

c. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện xuất sắc các cuộc vận động của ngành và học tập làm theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh.

***2. Đối với tập thể****:*

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 2 lần liên tục danh hiệu **"**Tập thể Lao động xuất sắc" hoặc những tập thể lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ, ngành hoặc tỉnh phát động.

b. Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua.

c. Nội bộ đoàn kết, bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

d. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

e. Tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh. Đoàn thể vững mạnh, xuất sắc

***3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh*,** Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo còn được xét và đề nghị khen tặng cho tập thể hoặc cá nhân lập được thành tích đột xuất.

**Điều 15: Đánh giá, Xếp loại cán bộ viên chức, người lao động cuối năm học:**

***a) Xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”:***

CBGVNV được xếp loại HTXSNV khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao ở mức xuất sắc, đạt năng suất và chất lượng cao trong công việc;

2. Có SKKN được xếp loại từ cấp trường trở lên;

3. Gương mẫu chấp hành mọi nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Có tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ;

4. Đoàn kết, xây dựng tập thể đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua; Có đạo đức, lối sống lành mạnh. Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp hoà nhã, đúng mực.

5. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

6. Có 10/10 tháng xếp loại HTTNV trở lên trong đó có ít nhất 1 tháng xếp HTXSNV và không có tháng nào xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

7. Đối với giáo viên phải thực hiện nghiêm túc quy định về bài soạn, quản lý hồ sơ sổ sách, học liệu của cô và trẻ, nghiêm túc thực hiện việc đánh giá chất lượng học sinh theo quy định; thăm lớp dự giờ đạt từ khá trở lên và được xếp loại Tốt theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

8. Đối với CBQL và nhân viên phải thực hiện nghiêm túc các hồ sơ sổ sách, văn bản, báo cáo chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ được giao kịp thời, đúng tiến độ, đảm bảo vể số lượng và chất lượng. Đối với CBQL trường phải đạt Lao động tiên tiến xuất sắc.

9. Không xếp loại HTXSNV cho các trường hợp: mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên;

10. Nguồn kinh phí khen thưởng: Của UBND Quận LB

11. Mỗi tháng tối đa 2 người xếp loại HTXSNV.

*(Trường hợp không có tháng nào xếp loại HTXSNV nhưng có sáng kiến vượt bậc hoặc có đóng góp tích cực vào các hoạt động của đơn vị sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng quyết định)*.

***b) Xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”:***

CBGVNV được xếp loại HTTNV khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao trong công việc; Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp hoà nhã, đúng mực.

2. Có SKKN được xếp loại từ cấp trường trở lên;

3. Chấp hành tốt mọi nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Có tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ; Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Đoàn kết, xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua; Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

5. Có ít nhất 8/10 tháng xếp loại HTTNV (Xếp loại HTNV không vì lí do vi phạm về chất lượng CSNDGD trẻ hoặc vi phạm về thái độ, cách giao tiếp ứng xử với đồng nghiệp, CMHS, phụ huynh, học sinh; không có tháng Không HTNV ).

6. Đối với giáo viên phải thực hiện nghiêm túc quy định về bài soạn, quản lý hồ sơ sổ sách, học liệu của cô và trẻ, nghiêm túc thực hiện việc đánh giá chất lượng học sinh theo quy định; thăm lớp dự giờ đạt từ khá trở lên và được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

7. Đối với CBQL và nhân viên phải thực hiện nghiêm túc các hồ sơ sổ sách, văn bản, báo cáo chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ được giao kịp thời, đúng tiến độ, đảm bảo vể số lượng và chất lượng. Đối với CBQL phải đạt khá trở lên theo chuẩn Hiệu trưởng, hiệu phó.

8. Không xếp loại HTTNV cho các trường hợp: Không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

9. Nguồn kinh phí khen thưởng: Không

*(Trường hợp có 2/10 tháng HTNV nhưng có lý do chính đáng và có cống hiến vượt bậc thì Hội đồng thi đua khen thưởng sẽ quyết định)*

***c) Xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc “Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực”***

CBGVNV xếp loại HTNV (HTNV nhưng còn hạn chế về năng lực) khi đạt các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

2. Chấp hành đầy đủ nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Thực hiện đúng quy chế CSND trẻ.

3. Đoàn kết, xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua; Có đạo đức, lối sống lành mạnh. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp đúng mực.

4. Không vi phạm đạo đức nhà giáo.

5. CBGVNV xếp loại HTNV khi: có 3/10 tháng/ năm học xếp loại HTNV, 7/10 tháng HTTNV trở lên hoặc 1tháng xếp loại Không HTNV, các tháng còn lại xếp loại HTNV trở lên theo đánh giá xếp loại CBCC hàng tháng.

Hoàn thành nhiệm vụ nhưng có hạn chế về năng lực khi có 3 tháng liên tiếp xếp loại HTNV 7/10 tháng HTTNV trở lên; hoặc có 1tháng không HTNV và 1tháng HTNV/10 tháng/năm học, các tháng còn lại xếp loại HTNV trở lên theo đánh giá xếp loại CBCC hàng tháng.

6. Nguồn kinh phí khen thưởng: Không thưởng

*(Trường hợp vi phạm tiêu chí 5 nếu có lý do chính đáng sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng quyết định).*

***d) Xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”***

1. Vi phạm kỷ luật, kỷ cương hoặc quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; Có liên quan trực tiếp đến tiêu cực, tham ô, tham nhũng, lãng phí trong khi thực hiện nhiệm vụ; Vi phạm pháp lệnh dân số, thực hiện hạ loại thi đua vào cuối năm học khi hết thời gian nghỉ thai sản hoặc cuối năm học tiếp theo, tùy thời điểm nào đến trước.

2. Để xảy ra mất đoàn kết trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao phụ trách, quản lý và bị kỷ luật nhưng chưa đến mức bị xử lý kỷ luật ở hình thức cao nhất;

3. Công tác được giao phụ trách bị đánh giá là không hoàn thành nhiệm vụ;

4. Quá trình thực hiện nhiệm vụ có sai phạm đến mức phải có biện pháp khắc phục và phải tiến hành kiểm điểm trước cơ quan, tổ chức, đơn vị;

5. CBGVNV xếp loại Không HTNV khi có từ 2 tháng trở lên xếp loại Không HTNV, các tháng tiếp theo xếp loại HTNV trở lên theo đánh giá xếp loại CBCC hàng tháng.

6. Nguồn kinh phí khen thưởng: Không thưởng

*(Trường hợp vi phạm tiêu chí 5 nếu có lý do chính đáng sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng quyết định).*

***Lưu ý:***

*- Kết quả thi đua cuối năm học làm căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng theo các văn bản quy định hiện hành.*

*- Đơn vị đơn thực hiện đơn phương chấm dứt hợp đồng và báo cáo cơ quan tổ chức có thấm quyền đối với viên chức vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều 29 Luật viên chức 2010*

*- CBGVNV 02 năm liên tiếp hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực hoặc có 02 năm liên tiếp, trong đó 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ thì đơn vị báo cáo cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bố trí công tác khác (Theo điều 21 – Nghị định 90/2020/NĐ-CP, ngày 18 tháng 8 năm 2020, về đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức)*

*- Đơn vị thực hiện chấm dứt hợp đồng với người lao động hợp đồng theo Điều 34, Điều 36 của Luật lao động hoặc khi người lao động hợp đồng có 2 tháng liên tiếp Không HTNV hoặc có 1 tháng không HTNV và 2 tháng HTNV nhưng hạn chế về năng lực/ năm.*

***Ngoài ra cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng vi phạm các điều viên chức, giáo viên, nhân viên không được làm hoặc vi phạm các quy định của ngành, Pháp luật của nhà nước thì Hội đồng kỉ luật sẽ xem xét và giải quyết theo phạm vi trách nhiệm được nhà nước quy định.***

**CHƯƠNG IV**

**BIỂU ĐIỂM THI ĐUA VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM**

**Điều 16: Biểu điểm thi đua hàng tháng**

Thực hiện theo Quyết định số 3610/QĐ-UB của UBND quận Long Biên ban hành ngày 11/9/2018 Quy định về đánh giá xếp loại hàng tháng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc tại các trường MN, TH, THCS, PTCS công lập trực thuộc UBND quận Long Biên.

**Điều 17: Phương pháp chấm điểm**

- Chấm điểm thi đua hàng tháng theo biểu điểm đã quy định.

*+ Xếp loại : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (UBND Quận thưởng);Theo quy định tại Mục 1 Điều 8 QĐ này;* Đạt từ **90 điểm** trở lên.

*+ Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Theo quy định tại Mục 2 Điều 8 QĐ này (* Không thưởng)

Đạt từ **70 điểm – dưới 90 điểm.**

*+ Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ; Theo quy định tại Mục 3 Điều 8 QĐ này (Không thưởng).*

Đạt từ **50 điểm – dưới 70 điểm.**

*+ Xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ; Theo quy định tại Mục 4 Điều 8 QĐ này (Không thưởng)*

Đạt **dưới 50 điểm** hoặc hoàn thành dưới 70% khối lượng công việc. Hoặc cá nhân không thực hiện tự đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Dựa vào các kết quả trên thực tế đã đạt được.

- Dựa vào các văn bản pháp quy về thi đua khen thưởng.

- Có minh chứng kèm theo.

- vi phạm về chất lượng CSNDGD trẻ hoặc có thái độ, hành vi không phù hợp trong giao tiếp với đồng nghiệp, CMHS, phụ huynh, học sinh ở mức độ nhắc nhở, nhưng vẫn vi phạm lần thứ 2/ tháng.

- Vi phạm những điều giáo viên, nhân viên, viên chức, người lao động không được làm theo các văn bản quy định hiện hành.

***\* Quy định chung của nhà trường về ngày công***

***- Không tính xét trừ thi đua:***

+ Bố mẹ đẻ (của chồng hoặc vợ), chồng, con qua đời: Nghỉ 03 ngày.

+ Lấy chồng (trước, trong và sau cưới): Nghỉ 03 ngày.

+ Đám cưới con: Nghỉ 02 ngày.

+ Đám cưới anh (chị, em) ruột: Nghỉ 01 ngày.

+ Cá nhân ốm: Nghỉ từ 01 ngày đến không quá 5 ngày phải có giấy khám bệnh của cơ sở y tế.

+ Bố mẹ đẻ (của chồng hoặc vợ), chồng ốm: Nghỉ 01 ngày.

+ Con ốm: Nghỉ theo chế độ quy định

+ Nghỉ từ 1 đến không quá 2 ngày: việc riêng

- Nghỉ tính xét thi đua

+ Nghỉ từ 3 ngày đến không quá 5 ngày việc riêng, xếp loại HTNV. Nghỉ từ 6 ngày việc riêng ngày trở lên, không xét loại thi đua.

+ Giáo viên không xét loại thi đua trong thời gian nghỉ hè.

+ Nghỉ 05 ngày không được sự đồng ý của Hiệu trưởng: Chấm dứt hợp đồng đối với cá nhân là lao động hợp đồng; Lập hồ sơ báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý đối với cá nhân là viên chức.

*(Trường hợp có lý do đặc biệt chính đáng sẽ được Hội đồng thi đua khen thưởng quyết định)*

***\*Về số ngày nghỉ hằng năm/ năm của nhân viên: Thực hiện theo Khoản 1 Điều 113 và Điều 114 của Luật lao động số 45/2019/QH14***

- Làm việc đủ từ 12 tháng được nghỉ 12 ngày hưởng nguyên lương; Cứ đủ 5 năm làm việc được tính cộng thêm 01 ngày nghỉ hằng năm; Người đi làm chưa đủ 12 tháng thì số nghỉ hằng năm được tính bằng số tháng tương ứng.

- Lịch nghỉ hằng năm thực hiện theo Khoản 4 Điều 113 Luật lao động số 45/2019/QH14

***(Giáo viên thực hiện chế độ nghỉ hè theo quy định)***

**Điều 18. Đối tượng không xét thi đua**

Cán bộ, viên chức, người lao động trong một năm nghỉ làm việc từ 40  
ngày trở lên theo chế độ làm việc, thì không thuộc diện xem xét, bình bầu các  
danh hiệu thi đua (Trừ trường hợp nghỉ thai sản theo chế độ và không vi pham pháp lệnh dân số)

**Điều 19. Điểm thưởng**.

Điểm thưởng do Hội đồng Thi đua-Khen thưởng của Trường chấm trên  
cơ sở nhận xét, đánh giá của các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên  
Cộng sản Hồ Chí Minh) và các bộ phận Chuyên môn nghiệp vụ về quá trình  
đóng góp trong các hoạt động phong trào của tập thể Trường và cá nhân cho  
thành tích của Trường.

**CHƯƠNG V**

**QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM VÀ ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT THI ĐUA**

**Điều 20. Quy trình đánh giá**

- Cá nhân tự đánh giá, tự nhận xếp loại thi đua hàng tháng để trình bày trong buổi họp tổ xong trước ngày 20

- Các tổ họp bình xét trước ngày 22 hàng tháng để: đánh giá những mặt mạnh, yếu của từng cá nhân và xếp loại thi đua trong tháng, tuyên dương những tấm gương tốt, nhắc nhở động viên, điều chỉnh những cá nhân chưa hoàn thành một số nhiệm vụ được giao. Báo cáo Trưởng ban thi đua những trường hợp cá biệt mà tổ chưa thống nhất được mức xếp loại.

- Phó Ban thi đua sẽ tổng hợp kết quả của các tổ và trình Trưởng ban thi đua phê duyệt đồng thời làm công văn trình UBND Quận những trường hợp HTXSNV và công khai trên website và zalo trường cho 100% CBGVNV được biết.

- Cuối năm học, các tổ Tổng kết thi đua. Hội đồng Thi đua khen thưởng của trường tổ chức bình xét các danh hiệu cá nhân và tập thể theo tinh thần công  
khai, dân chủ trên cơ sở đối chiếu với chỉ tiêu đã đăng ký từ đầu năm với các kết  
quả cụ thể đã đạt được.

- Hoàn tất các thủ tục, hồ sơ thi đua nộp cấp trên để xét duyệt, công nhận.  
Hồ sơ gồm: Biên bản họp của cơ quan, đơn vị; Biên bản họp Hội đồng thi đua  
khen thưởng tại đơn vị; Tờ trình và danh sách đề nghị các danh hiệu thi đua,  
hình thức khen thưởng; Báo cáo tóm tắt và báo cáo thành tích của các trường  
hợp tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

**CHƯƠNG VI**

**CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ QUỸ KHEN THƯỞNG**

**Điều 21. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua:**

- CSTĐ: cấp trên công nhận và khen thưởng.

- LĐTT: Thưởng theo Mục d Khoản 1 Điều 69 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua-Khen thưởng. Kinh phí do đơn vị ra Quyết định khen thưởng.

**CHƯƠNG VII**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 22.** Cán bộ, viên chức, giáo viên và nhân viên có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

**Điều 23.** Ban Giám hiệu nhà trường có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị. Phát hiện kịp thời các đối tượng có thành tích xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

**Điều 24**. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế hoặc yêu cầu công tác, Quy chế này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TM. BCH CÔNG ĐOÀN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Thị Phương Hoa** | | *Phúc Lợi, ngày tháng năm 2021*  **HIỆU TRƯỞNG**  **Hoàng Diệu Liên** | |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG MN TUỔI HOA**  Số: /QĐ- MNTH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Phúc Lợi, ngày tháng 10 năm 2021* | |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Kiện toàn Hội đồng Thi đua khen thưởng năm học 2021 – 2022**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TUỔI HOA**

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật của luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/04/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về công tác Thi đua – Khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 7166/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND quận Long Biên về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn quận Long Biên;*

*Căn cứ vào Kế hoạch thực hiện năm học 2021 – 2022;*

*Căn cứ Hội nghị CBGVNV trường MN Tuổi Hoa ngày 21/10/2021;*

*Căn cứ cuộc họp Hội đồng nhà trường học nhiệm vụ năm học 2021 - 2022;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng năm học 2021 – 2022** *(Có danh sách kèm theo)*

**Điều 2:** Nhiệm vụ của Hội đồng thi đua khen thưởng

- Phối hợp với công đoàn trong việc chỉ đạo phong trào thi đua trong trường, đảm bảo cho phong trào phát triển mạnh mẽ, rộng khắp có hiệu quả.

- Xét chọn các danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua hoặc những thành tích đột xuất xứng đáng để khen thưởng trong toàn trường và đề nghị cấp trên khen thưởng.

- Tổng kết các hoạt động và phong trào thi đua trong ngành từ đó đề xuất với thành phố và ngành về chế độ, chính sách khen thưởng đối với cán bộ giáo viên - công nhân viên.

**Điều 3:** Các đồng chí có tên trong điều 1 thi hành quyết định này. /.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT quận: để b/c;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Hoàng Diệu Liên** |

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**NĂM HỌC 2021 - 2022**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ – MNTH của trường MN Tuổi Hoa ngày / /2021)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** |
| 1 | Đ/c Hoàng Diệu Liên  Bí thư - Hiệu tr­ưởng | Chủ tịch hội đồng |
| 2 | Đ/c Nguyễn Thị Phương Hoa  PHT- Chủ tịch công đoàn tr­ường. | Phó chủ tịch hội đồng |
| 3 | Đ/c Nguyễn Thị Tình  Phó Bí thư chi bộ - Phó Hiệu tr­ưởng | Thành viên |
| 4 | Đ/c Nguyễn Thị Loan  Trư­ởng ban thanh tra, tổ trưởng CM | Thành viên |
| 5 | Đ/c Đỗ Thanh Tâm  Tổ tr­ưởng chuyên môn | Thành viên |
| 6 | Đ/c Lê Thị Kim Phượng  TTCM- Bí thư Chi đoàn | Thành viên |
| 7 | Đ/c Khuất Thị Oanh  Tổ trưởng chuyên môn | Thành viên |
| 8 | Nguyễn Thị Thu Duyệt  Tổ trưởng chuyên môn | Thành viên |
| 9 | Đ/c Nguyễn Thị Ngân  Tổ trưởng tổ văn phòng | Thư ký |
| 10 | Đ/c Nguyễn Viết Tam  Tổ phó tổ chuyên môn | Thành viên |
| 11 | Đ/c Nguyễn Văn Hiền  Tổ phó tổ văn phòng | Thành viên |